

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 3 năm 2018
(V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương; Bà Trịnh Thị Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1994. Nguyên quán: xã MT, huyện MĐ, Thành phố Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Thôn BT, xã HQ, huyện ỨH, Thành phố Hà Nội.

-Bị đơn: Anh **Nguyễn Hòa B** -sinh năm 1991.Nơi ĐKKHKT: Thôn BT, xã HQ, huyện ỨH, Thành phố Hà Nội.

Hiện đang cải tạo tại: Đội 25, phân trại I, Trại Giam NH, xã TS, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

(Chị H có mặt, anh B có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn trình bày: Ngày 06/12/2011 chị tự nguyện kết hôn với anh Nguyễn Hòa B. Lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQ. Sau khi kết hôn được khoảng 01 tháng hai vợ chồng anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B đánh chửi chị H. Trong suốt khoảng thời gian hơn 01 năm đầu chung sống anh B nhiều lần đánh chị, chị không chịu được đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ nhưng anh B nhản tin, gọi

điện xin lỗi chị lại quay về tiếp tục cùng chung sống với anh B. Khi chị mang thai được 01 tháng, vào khoảng tháng 4/2013 thì anh B bị bắt, bị xét xử và phải đi chấp hành án phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện tại anh B đang chấp hành hình phạt tù tại đội 25, phân trại số 1, trại giam Nam Hà, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Sau đó chị vẫn tiếp tục chung sống với mẹ chồng được khoảng 02 năm thì lại mâu thuẫn với mẹ chồng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2015 cho đến nay, chị thấy không còn tình cảm với anh B, anh B ra trại thì chị cũng không thể tiếp tục chung sống với anh B, nên chị làm đơn xin được ly hôn với anh B để ổn định cuộc sống.

Về con chung: chị và anh B có 01 con chung là Nguyễn Bảo N - sinh ngày 27/01/2014. Hiện nay cháu N đang ở với chị và chị có nguyện vọng được nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai có xác nhận của Trại giam của anh Nguyễn Hòa B trình bày: anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại UBND xã HQ năm 2011. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau. Hai vợ chồng chung sống được vài tháng thì anh bị Công an bắt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện anh đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam NH. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh, quan điểm của anh đồng ý ly hôn, vì anh đang cải tạo trong trại giam nên anh có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Về con chung: anh và chị H có 01 con chung Nguyễn Bảo N – sinh ngày 27/01/2014, anh đồng ý để cháu N cho chị H là người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh B và chị H đều xác nhận không có gì, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên ý kiến như nội dung trình bày trên và không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ÚH phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, đã ủy thác, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết cho chị H được ly hôn với anh B; giao con chung Nguyễn Bảo N - sinh ngày 27/01/2014 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh B cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác; Chị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ-ợc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của các đ-ơng sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H làm đơn ly hôn và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện ỦH tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hòa B tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại UBND xã HQ vào ngày 06/12/2011. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, anh B nhiều lần đánh chửi chị H. Sau kết hôn chung sống với nhau được khoảng hơn 01 năm thì anh B bị Công an bắt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và hiện tại anh B đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam NH. Từ khi anh B đi chấp hành hình phạt tù, chị H sống chung với mẹ chồng được thêm một thời gian thì do phát sinh mâu thuẫn giữa mẹ chồng và nàng dâu, nên chị H bế con bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2015 cho đến nay. Nay chị H xác định không còn tình cảm gì với anh B và xin được ly hôn với anh B. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh B đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh B là phù hợp với quy định của khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chính quyền địa ph-ơng cung cấp: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Nguyễn Hòa B, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQ vào năm 2011. Chị H và anh B đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, quan điểm của chính quyền địa phương đề nghị Tòa án căn cứ theo các quy định của pháp luật giải quyết cho chị H được ly hôn với anh B và giải quyết cho chị H được quyền nuôi con.

[3] Về con chung: anh B và chị H có 01 con chung là Nguyễn Bảo N - sinh ngày 27/01/214 hiện đang ở với chị H. Hiện anh B đang chấp hành hình phạt tù và cũng có nguyện vọng để con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng nên việc chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là có cơ sở nên đ-ợc Tòa chấp nhận là phù hợp với quy định tại Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Anh B và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí, các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 56; Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hòa B.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hòa B có 01 con chung: Nguyễn Bảo N - sinh ngày 27/01/2014; Sau ly hôn tiếp tục giao con chung Nguyễn Bảo N cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Hòa B cho đến khi có yêu cầu, đề nghị mới hay có sự thay đổi khác; anh Nguyễn Hòa B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008512 ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện ÚH, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở ủy ban nhân dân xã (phường) nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc được niêm yết tại Trại giam Nam Hà, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã Hồng Quang;
- Các đơn vị;
- Lưu hồ sơ; v/v./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thiện

